

MicrobeBio[®] Hydro Activator



Phân bón hữu cơ vi sinh vật có nguồn gốc từ cá trích với bổ sung vitamin và các chất dinh dưỡng giúp đất khỏe và cây trồng phát triển tốt.

GIỚI THIỆU CHUNG:

- MicrobeBio® Hydro Activator bao gồm các chủng vi sinh có lợi, 100% nguồn dinh dưỡng hữu cơ, và các amino axit là chìa khóa giúp cải thiện quá trình nảy mầm và sự phát triển của rễ, kích thích hoạt động sinh học trong đất và cung cấp chất dinh dưỡng chủ yếu cho cây và một mảng rộng các nguyên tố thứ yếu, vitamin và acid amin quan trọng. Các vi sinh có lợi được giữ ở dạng tĩnh trong chất mùn hữu cơ của sản phẩm.
- MicrobeBio® Hydro Activator là chất cải tạo đất ở dạng nước chứa đựng nguồn dinh dưỡng tốt nhất và thỏa điều kiện của chương trình BMP (Better Management Practices).
- MicrobeBio® Hydro Activator là sản phẩm thân thiện với môi trường, không chất độc hại, an toàn khi sử dụng đối với môi trường dân cư như trẻ nhỏ, người lớn, thú vật nuôi, và sinh vật sống, và giúp giảm thời gian của các kỳ thu hoạch.

SẢN PHẨM TỪ CÁ MENHADEN VỚI CÁC VI KHUẨN CÓ LỢI:

- Được sản xuất từ loài cá Menhaden.
- Giàu thành phần Omega 3.
- Cung cấp lượng vitamins và khoáng chất cao nhất.
- Nguồn dinh dưỡng tốt nhất cho đất trồng.
- Với đặc tính cung cấp dinh dưỡng chậm vì vậy sản phẩm là nguồn dinh dưỡng dài hạn cho đất và cây trồng.
- Cung cấp dưỡng chất tốt nhất không chỉ cho đất trồng mà còn cho cây trồng.
- Độ đậm đặc của sản phẩm giúp bộ rễ phát triển tốt hơn và đồng thời kích hoạt vi sinh hoạt động tốt nhất.



THÔNG SỐ KỸ THUẬT SẢN PHẨM:

THÀNH PHẦN DỰ PHÒNG	NỒNG ĐỘ	PHẠM VI
Chất đạm thô	30.0	27.2 – 34.4
Chất béo	7.9	6 – 10
Độ ẩm	53.3	50 – 54
pH	3.9	3.8 – 4.0
TVN	0.4	0.3 – 0.6
Nitơ	4.8	* Min. 4.4 – 5.6
P ₂ O ₅	1	* Min. 0.8 – 2.2
K ₂ O	1	* Min. 0.8 – 2.2
Lưu Huỳnh	1	* Min. 0.8 – 2.2

THÔNG SỐ KỸ THUẬT SẢN PHẨM (tiếp.):

AMINO ACIDS - % OF SAMPLE		MINERALS – ppm		OTHER INFORMATION	
LYSINE	1.68	ALUMINUM	309.1	CARBON (PPM)	186921
HISTIDINE	0.68	BARIUM	3.8	CARBON : NITROGEN RATIO	3.29 : 1
ARGININE	1.46	BORON	<4.0	WEIGHT/GALLON @70°F	9.5 lbs
THREONINE	0.73	CALCIUM	470.3	PARTICLE SIZE	<80
SERINE	0.86	CHROMIUM	<4.0	(US STANDARD MESH)	
PROLINE	1.57	COPPER	4.8	<p>LƯU Ý: Sự sàng lọc qua 80 màn lưới, sản phẩm có thể được sử dụng trong nhiều phương pháp ứng dụng, bao gồm cả bình phun, tưới tiêu trên không truyền thống và tưới nhỏ giọt / tưới phân.</p>	
GLYCINE	2.96	IRON	365.2		
VALINE	0.98	MAGNESIUM	1024.1		
METHIONINE	0.50	MANGANESE	8.4		
ISOLEUCINE	0.64	SELENIUM	1.6		
LEUCINE	1.37	SODIUM	11152.2		
TYROSINE	0.37	STRONTIUM	2.3		
PHENYLALANINE	0.72	ZINC	18.5		
TRYPTOPHAN	0.10				
CYSTINE	0.14				
TAURINE	1.03				
ASPARTIC ACID	1.77				
GLUTAMIC ACID	2.95				
ALANINE	2.12				

SẢN PHẨM LÀM VIỆC THẾ NÀO?

Các hoạt động chính của sinh vật có lợi đang phát triển và tái sản xuất. Các sản phẩm phụ từ chất mùn củ, rễ và chất thải thực vật ổn định cung cấp cho sinh vật đất. Ngược lại, các sinh vật đất hỗ trợ sức khỏe của cây trồng khi phân hủy chất thải thực vật, chất hữu cơ, chu kỳ dinh dưỡng, tăng cường cấu trúc của đất và kiểm soát các quần thể sinh vật đất, cả có lợi và có hại (sâu bệnh hại) theo năng suất cây trồng. (Trích từ: www.fao.org)

Khi cây trồng chết đi, lá rơi xuống bề mặt và trở thành nguồn dinh dưỡng cho các vi sinh thông qua quá trình phân hủy mô thực vật. Từ nguồn thức ăn dồi dào này, các vi sinh vật có lợi tiếp tục nhân rộng theo cấp số nhân để thực hiện công việc cải tạo đất trồng. Đường đơn chất và đường gốc Carbon nguyên chất là thực đơn dễ hấp thụ cho các vi sinh được tìm thấy nhiều nhất từ thân, lá, và nhựa cây. Các chất hữu cơ được phân giải còn lại, được chuyển thành mùn trong đất. Hoạt động của mùn như một sự kết dính, chủ yếu để kết chặt kết cấu nguyên sinh (như cát, bùn, đất sét) để từ đó tạo thành lớp đất thứ sinh (như đất mùn bề mặt). Các vi sinh và mùn là hai thành phần giúp đất màu mỡ và hình thành các lớp đất trồng vững chắc. Mùn thực vật giúp tạo môi trường dung môi tốt, hiểu cách khác đất trồng sẽ không cần thêm những sự cải tạo hoặc nguồn dinh dưỡng khác. Mùn thiên nhiên được xem là “cầm nan” cân bằng dinh dưỡng cho đất. Tổng hợp các thành phần từ sản phẩm là chìa khóa của giúp đất trồng khỏe, cây trồng tăng trưởng tốt, và sự lựa chọn tốt nhất của nhà nông. (Từ bảng phân tích bên dưới)

NGUỒN DINH DƯỠNG:

- **NGUỒN NĂNG LƯỢNG:**

Năng lượng ánh sáng có trong các liên kết hóa học của các hợp chất hữu cơ (đường hay tinh bột), trong liên kết của những chất vô cơ.

- **NHỮNG YẾU TỐ CĂN BẢN CẦN THIẾT ĐỂ THAY THẾ CẤY TRÚC TẾ BÀO CỦA VI SINH:**

Chất dinh dưỡng đa lượng.

Chất dinh dưỡng trung lượng.

Chất dinh dưỡng vi lượng.

- **SỰ ĐỒNG NHẤT CỦA CÁC VI SINH DỰA TRÊN NHU CẦU DINH DƯỠNG:**

Chất dinh dưỡng phụ thuộc vào các hợp chất hữu cơ trong môi trường, nguồn carbon, đườn, tinh bột, chất béo, và các chất hữu cơ khác.

Chất tự dưỡng nguồn năng lượng có được từ chất vô cơ thông qua quá trình quang hợp và hoạt hóa dinh dưỡng.

CÁC VI SINH CÓ ÍCH



Tạo sự sống.

Phân hủy các chất hữu cơ.

Cải tạo nguồn dinh dưỡng.

Hình thành môi trường mùn.

Cải tạo cấu trúc đất.

Phục hồi nitơ.

Thúc đẩy sự phát triển của cây trồng.

Kiểm soát côn trùng và sâu bệnh giúp đất khô và rắn chắc.

Khôi phục đất trồng.

Giảm việc sử dụng phân bón, sỏi mòn, và rửa trôi từ thói quen nông nghiệp truyền thống.

Tiết kiệm chi phí và Tăng năng suất.



LỢI ÍCH SẢN PHẨM:

- Cung cấp các chất đa lượng hữu cơ như N,P,K giúp cây trong hấp thụ hết mùa vụ.
- Các vi sinh có lợi làm tăng quá trình khoáng hóa các chất hữu cơ trong đất để nâng cao nguồn dinh dưỡng thực vật.
- Thúc đẩy quá trình quang hợp
- Cải thiện sự hấp thụ trao đổi Nitơ
- Giúp tăng năng suất mùa vụ từ 30% đến 40%.
- Đa dạng hóa sinh học và giúp đất khỏe.
- Kích thích các hoạt động trao đổi chất sinh học trong đất
- Phá vỡ các liên kết dinh dưỡng phức tạp để giúp cây trồng dễ hấp thụ
- Cân bằng độ pH trong đất từ tính kiềm và tính axit.
- Giải phóng các chất phóng xạ cũng như các chất độc hại khác trong đất.
- Hấp thụ các chất kiềm loại nặng trong đất (ngăn chặn sự xói mòn đất).
- Nâng cao độ BRIX trong đất trồng.

